

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 30 -8 -2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Kim Khoe**

2. Ông **Phạm Văn Động**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** - sinh ngày 01/01/1994. Giới tính: Nam

Đăng ký HKTT: số 206, khóm T , phường M , thành phố L , tỉnh An Giang.
Chỗ ở: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn C , sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị P , sinh năm 1975.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

** Người bị hại:*

1. **Ngô Văn M** - sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Giáo xứ Đài Đức Mẹ T**

Địa chỉ: khu phố B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Xuân H**, sinh năm 1964

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lâm Quốc C**, sinh năm 1958

Địa chỉ: khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Ngọc H** - sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Võ Văn E** (Dậu) - sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Thị P** - sinh năm 1975 (có mặt)

HKTT: khóm T , phường M , thành phố L , tỉnh An Giang.

Chỗ ở: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. **Võ Văn C** - sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. **Phạm Minh T** - sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ án thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15/5/2022, anh Phạm Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FASHION 100 biển kiểm soát 68T1- 406.71 đi đem cơm cho anh Võ Văn C đang phun thuốc trừ sâu tại ruộng lúa ở ấp Đ, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Khi đến nơi, anh T đậu xe ở trên đường mòn cặp bờ kênh tại trước thửa ruộng, trên xe có cắm sẵn chìa khóa và đi bộ vào ruộng để đưa cơm cho anh C. Thời điểm này, Nguyễn Văn L , sinh năm 1994, đăng ký thường trú: Số 206, khóm T , phường M , thành phố L , tỉnh An Giang hiện đang ở tại xã ấp Đ , xã T , huyện T là người nghiện ma túy trên đường đi về nhà ngang chỗ anh T đậu xe thì nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Văn L lén lút đi đến lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu FASHION 100 biển kiểm soát 68T1-406.71 điều khiển về hướng Kênh Đòn Đông được khoảng 50 mét thì anh C phát hiện xe bị lấy trộm nên cùng với anh T chạy bộ đuổi theo. L điều khiển xe ra đến lộ bê tông cặp Kênh Đòn Đông thì bỏ xe lại và trốn vào trong căn chòi của anh Nguyễn Ngọc H ở gần đó. Ông C cùng anh T đuổi đến nơi, thấy xe bị ngã bên mép đường nhưng không thấy L ở đâu. Lúc này, ông Ngô Văn M , sinh năm 1970, thường trú cùng ấp Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 68T6-2645 đi phun thuốc trừ sâu về ngang dừng lại hỏi sự việc. Lúc này, L lấy từ trong một căn chòi của anh H một cây búa (loại búa chặt củi) cán bằng gỗ dài khoảng 30-40cm và một cây dao yếm cán bằng sắt dài 34,5cm cầm trên hai tay rượt đuổi làm cho ông C, ông M và anh T bỏ xe chạy. L đuổi đến vị trí đậu xe của ông

M thì dừng lại và lấy xe mô tô của ông M chạy đi, ông M tri hô lên và cùng với ông C, anh T đuổi theo nhưng không kịp. Trên đường tẩu thoát, L ném cây dao và cây búa ở trên đường và điều khiển xe về giấu ở vườn chuối gần nhà ở ấp Đ , xã T , huyện T . L đi bộ về nhà nói lại sự việc và vị trí giấu xe cho mẹ là bà Nguyễn Thị P rồi bỏ trốn đi ghe biển đến tháng 02/2023 mới về lại huyện T . Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp nhận tố giác của bị hại tiến hành thẩm tra, xác minh theo quy định.

Vụ án thứ hai: Sau khi thực hành hành vi của vụ thứ nhất xong đi ghe biển về, khoảng 10 giờ ngày 01/3/2023, Nguyễn Văn L mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAYEC biển kiểm soát 69K5-2717 của bạn là Võ Văn E, tên gọi khác là Đậu, sinh năm 1981, trú tại: Khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang để đi mua đồ ăn nhưng thực chất, L mượn xe với mục đích đi trộm cắp tài sản, anh Võ Văn E không biết nên đồng ý. Đến khoảng gần 12 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ 80 từ hướng Chợ Sao Mai đến Giáo xứ Đài Đức Mẹ T, thuộc khu phố Đ , thị trấn T thì rẽ trái vào trong khuôn viên Giáo xứ. Khi vào cổng Giáo xứ được một đoạn thì nhìn thấy cửa kéo khu vực bếp ăn không khóa. L đậu xe bên ngoài, đi bộ vào phía khu vực bếp đến mở cửa kho chứa đồ thì phát hiện một cái bao nylon màu trắng, loại bao đựng lúa, L mở bao ra kiểm tra và phát hiện bên trong có nhiều cuộn dây điện các loại đã qua sử dụng, cạnh đó có một cái hộp giấy đang mở, bên trong hộp có một cái máy hàn nhãn hiệu ETOP ARC-300S. L tìm được một sợi dây cột miệng bao và đẩy nắp hộp máy hàn lại rồi đem tất cả tài sản trên ra ngoài. Khi đi đến vị trí đậu xe thì L dùng dây cột bao đựng những cuộn dây điện trên phía sau yên xe, để hộp đựng máy hàn lên бага giữa trên ốp ống yếm của xe mô tô xong, L điều khiển xe mô tô chạy ra khỏi cổng Giáo xứ đến Quốc lộ 80 thì rẽ trái đi về hướng Kinh 10. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, ông Lâm Quốc C phát hiện kho của Giáo xứ bị mất trộm nên báo tin đến Công an thị trấn T triển khai tìm kiếm người lấy trộm. Thời điểm này L đang điều khiển xe chạy xe từ lộ bê tông trên tuyến Kênh 600 từ Kinh 10 đến Kinh 9 qua đường đập nước. Khi L vừa rẽ phải định chạy ra hướng Quốc lộ 80 thì bị lực lượng Công an truy đuổi. L điều khiển xe bỏ chạy ra hướng Quốc lộ 80 đến trạm xăng thì bị lực lượng Công an thị trấn T bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Phạm Minh T , cướp xe mô tô của ông Ngô Văn M và lấy trộm dây điện, máy hàn trong Giáo xứ Đài Đức Mẹ T .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành thu giữ vật chứng là tài sản mà bị cáo đã trộm cắp để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá:

*** Tại Kết luận định giá số 18/2022/KL-HĐĐG, ngày 19/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:**

“01 (một) xe máy màu Xanh Đen nhãn hiệu ANGEL, số loại: II (VAD), số máy: VMVA2A-D 006622, số khung: RLGX10DD6D 006622, biển kiểm soát 68T6-2645 có giá trị **3.000.000 đồng** (Ba triệu đồng)”.

*** Tại kết luận định giá số 19/2022/KL-HĐĐG, ngày 19/5/2022** của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

“01 (một) xe máy màu nâu nhãn hiệu FASHION, số loại: FASHION 100, số máy: LC150FMG1AY0093901, số khung: FS100200034687, biển kiểm soát 68T1-406.71 có giá trị **1.500.000 đồng** (Một triệu năm trăm ngàn đồng)” .

*** Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 06/2023/KL-HĐĐG, ngày 06/3/2023** của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 01/3/2023 như sau:

“- 01 (Một) bộ máy hàn nhãn hiệu ETOP ARC-300S mua ngày 15/02/2023 ở cửa hàng vật liệu xây dựng Hai Lưu với giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Qua khảo sát 03 cơ sở trên địa bàn thị trấn T gồm tiệm điện Triều Phát; cửa hàng Thành Đạt; cửa hàng Vạn Lợi thì 03 cửa hàng này không có bán máy hàn hiệu ETOP ARC-300S nên không cho giá được. Hội đồng thống nhất giá trị theo hóa đơn mua ngày 15/02/2023 ở cửa hàng vật liệu xây dựng HAI LƯU với giá **2.800.000 đồng** (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

- 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-38mm², lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng, chiều dài 60,8m, khối lượng 16kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 60,8m x 90.000 đồng = **5.742.000 đồng** (Năm triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

- 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-06mm², khối lượng 3.4kg, lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng đã qua sử dụng. Giá khảo sát 47m x 15.500 đồng = **728.500 đồng** (Bảy trăm hai mươi tám ngàn năm trăm đồng).

- 03 (ba) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 5,5mm², lõi có 07 (bảy) sợi, khối lượng 2,7kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 40m x 14.800 đồng = **592.000 đồng** (Năm trăm chín mươi hai ngàn đồng).

- 02 (hai) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 1,5mm², khối lượng 4,1kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 190,5m x 4.400 đồng = **838.200 đồng** (Tám trăm ba mươi tám ngàn hai trăm đồng).

- 01 (một) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10 lõi một sợi, khối lượng 2,3kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 32m x 16.000 đồng = **512.000 đồng** (Năm trăm mười hai ngàn đồng).

- 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu Vinh Thịnh loại 06mm², lõi 07 (bảy) sợi, khối lượng 3,1kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 50m x 14.500 đồng = **725.000 đồng** (Bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10, lõi một sợi, khối lượng 0,5kg đã qua sử dụng. Giá khảo sát 7m x 16.000 đồng = **112.000 đồng** (Một trăm mười hai ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản cần định giá **11.779.700 đồng** (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm đồng)”. .

Như vậy, giá trị tài sản mà Nguyễn Văn L thực hiện hành vi cướp tài sản ngày 15/5/2022 tại ấp Đ, thị trấn T là **3.000.000 đồng** (Ba triệu đồng); trộm cắp vào ngày 01/3/2023 tại Giáo xứ Đài Đức Mẹ T là **11.779.700 đồng** (mười một triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm đồng). Riêng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn L lấy trộm của anh Phạm Minh T vào ngày 15/5/2022 là **1.500.000 đồng** (Một triệu năm trăm ngàn đồng) chưa đủ định lượng cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

* Cáo trạng số 18/CT-VKSTH ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên xử bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “**Cướp tài sản**” và “**Trộm cắp tài sản**”

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

*** Đồ vật, vật chứng thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:**

- 01 (một) xe máy màu Xanh Đen nhãn hiệu ANGEL, số loại: II (VAD), số máy: VMVA2A-D 006622, số khung: RLGXA10DD6D 006622, biển kiểm soát 68T6-2645, đã trả lại cho ông Ngô Văn M .

- 01 (một) xe máy màu nâu nhãn hiệu FASHION, số loại: FASHION 100, số máy: LC150FMG1AY0093901, số khung: FS100200034687, biển số 68T1-406.71, đã trả lại cho anh Phạm Minh T .

- 01 (Một) Bộ máy hàn điện màu đỏ hiệu ETOP, Model: ARC-300S; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-38mm², lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng, chiều dài 60,8m, khối lượng 16kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-06mm², khối lượng 3.4kg, lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng đã qua sử dụng; 03 (ba) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 5,5mm², lõi có 07 (bảy) sợi, khối lượng 2,7kg đã qua sử dụng; 02 (hai) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 1,5mm², khối lượng 4,1kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10 lõi một sợi, khối lượng 2,3kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu Vinh Thịnh loại 06mm², lõi 07 (bảy) sợi, khối lượng 3,1kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10, lõi một sợi, khối lượng 0,5kg đã qua sử dụng; Đã được trao trả lại cho đại diện chủ sở hữu là ông Lâm Quốc C.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAYEC màu đỏ-xám-đen, số máy VDP1P52PMH662071, số khung: RMMWCH6MM81662071, biển số: 69K5-2717. Xe do Huỳnh Văn H, sinh năm 1961, trú tại 140/6 Khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu nhưng đã cầm cố vào năm 2010 không có tiền chuộc, ông Võ Văn E khai nhận đã mua lại xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Võ Văn E.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại, loại dao yếm tổng chiều dài 34,5cm, phần lưỡi dao dài 25cm, phần cán bằng kim loại dài 10,4cm, mũi hình dạng bầu bị cong phần mũi, tình trạng rỉ sét, là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đối với 01 (một) cây búa, loại búa chặt củi Lâm ném bỏ trên đường tàu thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại Ngô Văn M yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường tiền thiệt hại xe mô tô ngã vỡ phần đèn trước phải sửa chữa là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), ông M đã nhận tiền bồi thường từ mẹ ruột của bị cáo bà Nguyễn Thị P.

- Anh Phạm Minh T đã nhận lại chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn L lấy trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Lâm Quốc C, Chủ tịch Hội đồng mục vụ Nhà thờ Giáo xứ Đài Đức Mẹ T, đại diện của bị hại đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại đối với cây dao và cây búa mà bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, sau khi lấy trộm xe mô tô của anh Phạm Minh T chạy đi và trốn trong chòi của anh Nguyễn Ngọc H, bị cáo Nguyễn Văn L đã lấy dao yếm và búa của anh Nguyễn Ngọc H từ trong chòi chạy ra rượt đuổi ông Ngô Văn M , Phạm Minh T và Võ Văn C bỏ chạy để cướp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 68T6-2645 trị giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) của ông Ngô Văn M chạy về nhà cất giấu rồi bỏ trốn. Đến ngày 01/3/2023, bị cáo L trộm 01 (một) máy hàn hiệu ETOP ARC-300S và 10 (mười) cuộn dây điện đã qua sử dụng trong kho chứa đồ của Giáo xứ Đài Đức Mẹ T với tổng giá trị **11.779.700 đồng** (*Mười một triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm đồng*). Tổng số tài sản bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi cướp tài sản trị giá là **3.000.000 đồng**; trộm cắp tài sản trị giá là **11.779.700 đồng**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi biết rõ việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản và lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; đã bồi thường cho bị hại Ngô Văn M tiền sửa chữa phần đèn trước của xe mô tô là 200.000 đồng; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển khung hình phạt xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Ngô Văn M yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường tiền sửa xe mô tô vỡ phần đèn trước là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường và đã tác động nhờ mẹ ruột bà Nguyễn Thị P bồi thường thay, ông M đã nhận tiền đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Anh Phạm Minh T đã nhận lại chiếc xe mô tô do bị cáo Nguyễn Văn L lấy trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Lâm Quốc C, Chủ tịch Hội đồng mục vụ Nhà thờ Giáo xứ Đài Đức Mẹ Tân Hiệp, đại diện theo ủy quyền của bị hại đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại đối với cây dao và cây búa mà bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao bằng kim loại, loại dao yếm tổng chiều dài 34,5cm, phần lưỡi dao dài 25cm, phần cán bằng kim loại dài 10,4cm, mũi hình dạng bầu bị cong phần mũi, tình trạng rỉ sét, do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[7] Đối với các vật chứng thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:

- 01 (một) xe máy màu Xanh Đen nhãn hiệu ANGEL, số loại: II (VAD), số máy: VMVA2A-D 006622, số khung: RLGXA10DD6D 006622, biển kiểm soát 68T6-2645, đã trả lại cho ông Ngô Văn M.

- 01 (một) xe máy màu nâu nhãn hiệu FASHION, số loại: FASHION 100, số máy: LC150FMG1AY0093901, số khung: FS100200034687, biển số 68T1-406.71, đã trả lại cho anh Phạm Minh T.

- 01 (Một) Bộ máy hàn điện màu đỏ hiệu ETOP, Model: ARC-300S; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-38mm², lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng,

chiều dài 60,8m, khối lượng 16kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại CV-06mm², khối lượng 3.4kg, lõi gồm có 07 (bảy) sợi đồng đã qua sử dụng; 03 (ba) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 5,5mm², lõi có 07 (bảy) sợi, khối lượng 2,7kg đã qua sử dụng; 02 (hai) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện hiệu CADIVI 1,5mm², khối lượng 4,1kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây điện đôi bằng đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10 lõi một sợi, khối lượng 2,3kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện hiệu Vinh Thịnh loại 06mm², lõi 07 (bảy) sợi, khối lượng 3,1kg đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn dây đồng có vỏ bọc cách điện loại dây 30/10, lõi một sợi, khối lượng 0,5kg đã qua sử dụng; Đã được trao trả lại cho đại diện chủ sở hữu là ông Lâm Quốc C.

- Đối với 01 (một) cây búa, loại búa chặt củi L ném bỏ trên đường tàu thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Đối với Võ Văn E có cho Nguyễn Văn L mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAYEC màu đỏ-xám-đen, số máy VDP1P52PMH662071, số khung: RMMWCH6MM81662071, biển kiểm soát 69K5-2717, không biết L dùng xe đi trộm cắp tài sản và không liên quan đến vụ án, xe là của Huỳnh Văn H, sinh năm 1961, trú tại 140/6 Khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu nhưng đã cầm cố vào năm 2010 không có tiền chuộc, Võ Văn E khai nhận đã mua lại xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông E; là phù hợp.

- Đối với hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu FASHION 100 biển kiểm soát 68T1-406.71 của anh Phạm Minh T chưa đủ định lượng nên không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn T chuyển xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền, là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn L 03 (ba) năm** tù về tội Cướp tài sản.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng** tù, về tội Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 2 tội danh, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt của 02 tội là **03 (ba) năm 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao bằng kim loại, loại dao yếm tổng chiều dài 34,5cm, phần lưỡi dao dài 25cm, phần cán bằng kim loại dài 10,4cm, mũi hình dạng bầu bị cong phần mũi, tình trạng rỉ sét.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSTH ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến